

**HUYỆN ỦY PHÚ VANG  
BAN TUYÊN GIÁO**



**THÔNG TIN TUYÊN GIÁO**



*Phú Vang, tháng 6 năm 2024*

# NỘI DUNG THÔNG TIN TUYÊN GIÁO THÁNG 6/2024

---

## I. NHÂN VẬT VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ

1. Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Hoàng Đình Giông - Lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam (01/6/1904 - 01/6/2024) .....03
2. Kỷ niệm 99 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2024...06

## II. THÔNG TIN THỜI SỰ

1. Toàn văn Tuyên bố chung Việt - Nga nhân chuyến thăm của Tổng thống Putin.08
2. Thông báo Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.....18
3. Hội đồng Nhân dân tỉnh thông qua 16 Nghị quyết quan trọng tại Kỳ họp chuyên đề lần thứ 18, nhiệm kỳ 2021-2026 .....21
4. Đại hội Đại biểu MTTQVN huyện Phú Vang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2024 - 2029... 23
5. Hội nghị Huyện ủy phiên bất thường .....25

## III. SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên .....27

**KỶ NIỆM 120 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ HOÀNG ĐÌNH GIONG -  
LÃNH ĐẠO TIỀN BÓI TIÊU BIỂU CỦA ĐẢNG VÀ CÁCH MẠNG  
VIỆT NAM (01/6/1904 - 01/6/2024)**



*Tượng đồng chí Hoàng Đình Giông tại Khu lưu niệm đồng chí Hoàng Đình Giông được xây dựng tại xóm Nà Toàn, phường Đền Thám, thành phố Cao Bằng.*

*Đồng chí Hoàng Đình Giông là một người Cộng sản trung kiên, một người con tiêu biểu của quê hương cách mạng Cao Bằng. Cuộc đời hoạt động cách mạng phong phú, sôi nổi và sự hy sinh oanh liệt của đồng chí mãi mãi là tấm gương sáng cho các thế hệ mai sau học tập và noi theo.*

Đồng chí Hoàng Đình Giông người dân tộc Tày, sinh ngày 01/6/1904 tại làng Thôm Hoáng, xã Hạ Hoàng, về sau chuyển sang thôn Nà Toàn, xã Xuân Phách (nay thuộc phường Đền Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

Khi còn nhỏ, Hoàng Đình Giông là một học sinh thông minh, học giỏi, sớm có tinh thần yêu nước. Khi ngồi trên ghế nhà trường ở các trường tiểu học ở Thị xã Cao

Bằng, huyện Hòa An và Hà Quảng) đồng chí đã bí mật tuyên truyền tinh thần yêu nước trong học sinh. Khi học tại Trường Bách Nghệ (Hà Nội), đồng chí tham gia phong trào bãi khóa và bị đuổi học vì tham gia lễ truy điệu nhà yêu nước Phan Chu Trinh. Trở về Cao Bằng, với nhiệt huyết và lòng yêu nước, đồng chí đã tích cực tham gia tuyên truyền, vận động cách mạng tại quê hương.

Trước yêu cầu của cách mạng, năm 1927, đồng chí Hoàng Đình Giông đã bí mật tới Long Châu, Trung Quốc tham dự các lớp huấn luyện của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên. Đồng chí được kết nạp vào tổ chức Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên và cùng các đồng chí khác xây dựng cơ sở cách mạng, tập hợp cán bộ, mở

các lớp huấn luyện, truyền bá tư tưởng yêu nước, cách mạng của đồng chí Nguyễn Ái Quốc. Đồng chí trở thành người cộng sản và là một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Với tư cách là người phụ trách Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên ở Long Châu, đồng chí Hoàng Đình Giông đã ra sức chỉ đạo xây dựng, phát triển tổ chức Hội, đặc mở các lớp huấn luyện, vừa giảng dạy trực tiếp vừa chăm lo cơ sở vật chất cho các lớp huấn luyện.

Tháng 12/1929, đồng chí được kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng và thành lập Chi bộ Hải ngoại ở Long Châu, Trung Quốc, làm Bí thư Chi bộ, trở thành một trong những đảng viên đầu tiên ở vùng miền núi Cao Bằng, Lạng Sơn. Đồng chí đã chỉ đạo việc tổ chức, gây dựng và phát triển phong trào cách mạng, thành lập được nhiều chi bộ ở Cao Bằng và Lạng Sơn. Từ một chi bộ Đảng năm 1930, đến năm 1935 đã có 10 chi bộ với 70 đảng viên hoạt động ở 5 huyện Hoà An, Hà Quảng, Quảng Uyên, Thạch An, Nguyên Bình và mỏ thiếc Tĩnh Túc.

Cùng với việc xây dựng tổ chức Đảng, đồng chí Hoàng Đình Giông luôn quan tâm chỉ đạo thành lập các tổ chức quần chúng cách mạng ở Cao Bằng (Công hội đỏ, Cộng sản Đoàn, Nông hội đỏ) và trực tiếp chỉ đạo Đảng bộ Cao Bằng xuất bản tờ báo "*Cờ đỏ*", tuyên truyền cách mạng, giác ngộ quần chúng. Cao Bằng trở thành một trong những cơ sở vững chắc để chấp nối liên lạc giữa Ban Chỉ huy ở ngoài nước của Đảng với bộ phận các cơ sở Đảng trong nước.

Đầu năm 1933, với cương vị là Ủy viên Xứ ủy Bắc Kỳ, đồng chí Hoàng Đình Giông đã tích cực chỉ đạo, xây dựng và

củng cố tổ chức Đảng và quần chúng ở Hải Phòng và Hòn Gai; in tài liệu, truyền đơn phát động công nhân và quần chúng đứng lên đấu tranh; chỉ đạo tập trung tổ chức các Hội Ái hữu, Công hội đỏ; kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng và trực tiếp chỉ đạo khôi phục một số chi bộ Đảng như: Chi bộ Uông Bí - Vàng Danh, Chi bộ nhà máy kềm Quảng Yên...

Ngày 04/2/1936, tại Hải Phòng, đồng chí Hoàng Đình Giông bị mật thám Pháp bắt giam và đày đi nhiều nhà tù trong nước, rồi đày đi biệt xứ tận đảo Ma-đa-gaxca (châu Phi); đến tháng 10/1944 mới thoát khỏi nhà tù đế quốc, trở về Cao Bằng.

Trở về nước, đồng chí Hoàng Đình Giông được giao nhiệm vụ cùng Đảng bộ Cao Bằng tích cực chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945), đồng chí cùng Tỉnh ủy Cao Bằng lãnh đạo Nhân dân nổi dậy khởi nghĩa, xoá bỏ chính quyền cũ, thành lập chính quyền Nhân dân ở hầu hết khắp nơi trong tỉnh; đồng thời trấn áp bọn phản động và thổ phi.

Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, thực dân Pháp đã gây hấn ở Nam Bộ, tỉnh Cao Bằng phân công đồng chí Hoàng Đình Giông chỉ huy Chi đội Nam tiến của tỉnh. Đồng chí được Đảng và Bác Hồ giao nhiệm vụ Chính trị ủy viên bộ đội Nam tiến, với bí danh là Võ Văn Đức (tên Bác Hồ đặt) và phụ trách Chi đội Nam tiến Cao Bằng, Nam Định, Thái Bình. Đội quân Nam tiến đã phối hợp với quân, dân Sài Gòn - Gia Định chiến đấu anh dũng, ngăn chặn, làm chậm bước chân xâm lược của thực dân Pháp, tạo điều kiện cho cả nước có thời gian chuẩn bị vật chất, tinh thần bước vào cuộc kháng chiến lâu dài.

Từ đó, với các nhiệm vụ như Chủ nhiệm Chính trị Bộ (chính ủy) Quân giải phóng Nam Bộ, rồi Khu Bộ trưởng (Tu lệnh) Khu IX, Khu Bộ trưởng Khu VI, đồng chí đã đề ra những chủ trương đúng đắn, thể hiện được vai trò của một Khu Bộ trưởng trong việc xây dựng, phát triển lực lượng kháng chiến, xây dựng thống nhất lực lượng vũ trang Nam Bộ; xây dựng căn cứ địa U Minh; giải quyết vấn đề đại đoàn kết dân tộc, nhất là với đồng bào Khơ-me, đồng bào Chăm, đoàn kết tôn giáo; phối hợp xây dựng lực lượng ở các nước Đông Nam Á (Campuchia, Lào, Thái Lan) chiến đấu chống lại thực dân Pháp xâm lược.

Trong suốt 20 năm hoạt động cách mạng, dưới những cái tên như Hoàng, Lầu Voòng, Trần Tin, Nam Bình, Văn Tư, Võ Văn Đức, Vũ Đức, Lê Minh, Cụ Vũ... đồng chí Hoàng Đình Giông luôn bộc lộ rõ khí chất và tài năng của người cách mạng. Vừa có văn, vừa có võ, lại vừa có đức, xứng với tên Võ Văn Đức mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt cho. Ở cương vị nào, đồng chí đều thể hiện phẩm chất cao đẹp và bản lĩnh của một vị *“Tuớng quân tại ngoại”*.

Nhiều lần bị địch bắt, tra tấn dã man, tìm mọi cách dụ dỗ, nhưng đồng chí Hoàng Đình Giông vẫn hiên ngang tố cáo tội ác của thực dân Pháp và tay sai, khẳng định con đường cách mạng giải phóng dân tộc là con đường đúng đắn. Biết không thể khuất phục được ý chí sắt đá của người cộng sản, thực dân Pháp đã đày đồng chí đi khắp các nhà tù đế quốc. Đồng chí cùng

với các đồng chí của mình đã biến các “địa ngục trần gian” thành trường học cách mạng, nơi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đồng thời sáng lập và lãnh đạo chi bộ Cộng sản trong nhà tù Sơn La. Trong những năm tháng bị đế quốc đày đi biệt xứ, đồng chí vẫn luôn hướng về quê hương, đất nước.

Ở đồng chí Hoàng Đình Giông nổi bật là tinh thần trách nhiệm, là ý thức tổ chức, kỷ luật và tuyệt đối phục tùng, chấp hành sự phân công của tổ chức. Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, đồng chí luôn đặt lợi ích của Đảng và dân tộc lên trên hết; sống giản dị, chân thành, gần gũi, gần bó mật thiết với quần chúng Nhân dân, luôn lắng nghe và tôn trọng ý kiến của quần chúng Nhân dân, được quần chúng Nhân dân đặc biệt yêu mến, tin tưởng, cảm phục.

Năm 1947, trong một trận chiến đấu ác liệt tại Chiến khu 7 (Ninh Thuận), đồng chí Hoàng Đình Giông chiến đấu và anh dũng hy sinh giữa lúc nhiệt huyết cách mạng đang tràn đầy. Hy sinh ở tuổi 43, cho đến giờ phút cuối cùng, đồng chí vẫn tỏ rõ khí phách hiên ngang, ý chí kiên cường, bất khuất của người cộng sản. Đồng chí là một tấm gương sáng ngời, sống vì Đảng, chết không rời Đảng, trọn đời hy sinh phấn đấu vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của Nhân dân. Đồng chí xứng đáng là một trong những người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - một biểu hiện sinh động của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam./.

**KỶ NIỆM 99 NĂM NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM  
(21/6/1925 – 21/6/2024)**

# Thanh Niên



*“Thanh niên” - Tờ báo cách mạng đầu tiên của Việt Nam.*

**N**gày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21/6 là ngày kỉ niệm ra đời số báo “*Thanh niên*” đầu tiên do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập. Đây cũng là dịp tri ân các thế hệ nhà báo đã cống hiến trí tuệ, sự nhiệt thành, và, nhiều khi là cả máu và nước mắt để độc giả có được những bài báo hay phản ánh chân thực các sự kiện nóng hổi.

Trong lịch sử báo chí Việt Nam, từ những năm 60 thế kỉ XIX đã có một số báo lần lượt ra đời tại Sài Gòn, Hà Nội và một vài địa phương khác. Những năm đầu thế kỷ XX, hàng loạt tờ báo của người Việt Nam được xuất bản, tập hợp nhiều nhà văn, nhà báo, nhà trí thức theo từng nhóm nhỏ nhưng có các khuynh hướng chính trị khác nhau, nên không thể tập hợp vào

chung một tổ chức thống nhất. Đến ngày 21-6-1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), Báo Thanh Niên do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập, ra mắt số đầu tiên thì dòng báo chí cách mạng Việt Nam mới bắt đầu hình thành.

Từ khi có Báo Thanh Niên, báo chí Việt Nam giương cao ngọn cờ cách mạng, nói lên ý chí, khát vọng của dân tộc Việt Nam và chỉ rõ phương hướng đấu tranh của Nhân dân Việt Nam vì độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Nói khái quát là Báo Thanh niên mở đầu cuộc cách mạng tư tưởng, đưa nền tảng tư tưởng truyền thống của dân tộc lên một tầm cao mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là người đào tạo lớp làm báo vô sản đầu tiên của Việt Nam như Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Duy Điềm, Trương Văn Lĩnh...

Ngày 2-6-1950, Chính phủ chính thức quyết định cho thành lập Hội Những người viết báo Việt Nam (Hội Nhà báo Việt Nam ngày nay). Đến tháng 7-1950, Tổ chức Báo chí quốc tế (OIJ) nhóm họp ở Phần Lan đã công nhận Hội những người viết báo Việt Nam là thành viên chính thức của tổ chức.

Sau ngày thống nhất đất nước, báo chí ở nước ta đã phát triển khá nhanh cả về số lượng và chất lượng, hình thành hệ thống thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình rộng khắp cả nước. Nội dung thông tin của báo chí ngày càng phong phú, hiệu quả, hình thức đẹp, sinh động và hấp dẫn. Báo



*Bác Hồ với các phóng viên báo chí. (Ảnh tư liệu)*

Ngày 05/02/1985, nhằm nâng cao vai trò và trách nhiệm xã hội của báo chí, thắt chặt mối quan hệ giữa báo chí với công chúng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, theo đề nghị của Hội Nhà báo Việt Nam, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Quyết định số 52-QĐ/TW lấy ngày ra số đầu tiên của Báo Thanh Niên làm Ngày Báo chí Việt Nam.

Ngày 21/6/1985, lần đầu tiên giới báo chí cả nước tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Báo chí Việt Nam và kỷ niệm 60 năm Báo Thanh Niên xuất bản số đầu tiên. Đây là ngày lễ không chỉ của riêng giới báo chí mà là ngày lễ của Nhân dân cả nước, vì báo chí là sự nghiệp của toàn dân.

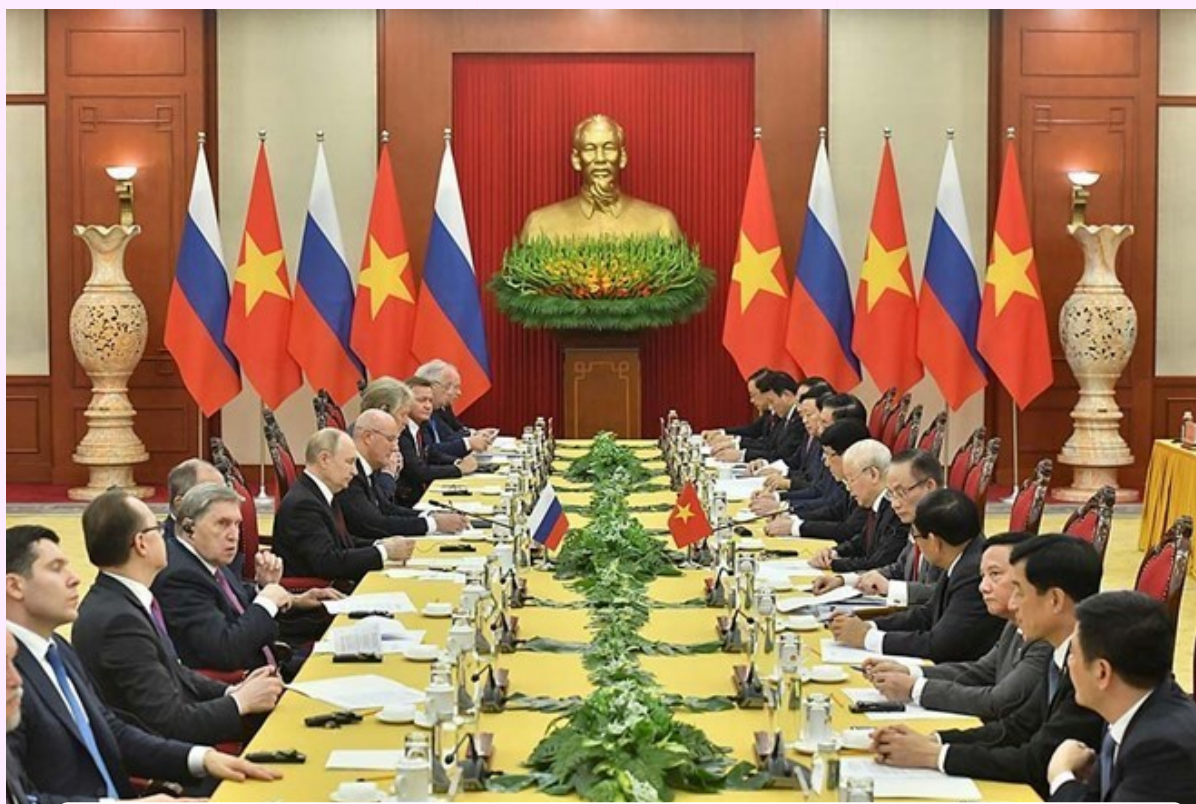
Ngày 21/6/2000, nhân kỷ niệm 75 năm Ngày Báo chí Việt Nam, theo đề nghị của Hội Nhà báo Việt Nam, Bộ Chính trị BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đồng ý gọi Ngày Báo chí Việt Nam là Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.

chí đã đi sâu vào thực tiễn đời sống, phát hiện, giới thiệu, cổ vũ các mô hình kinh tế mới, cách làm ăn mới, nhân tố mới, người tốt, việc tốt. Báo chí đã thể hiện rõ quan điểm bảo vệ và phát huy bản sắc, truyền thống văn hoá dân tộc, tuyên truyền cổ vũ toàn dân phát huy có chọn lọc nền văn hoá tiên tiến của các nước trên thế giới, góp phần nâng cao dân trí, ngăn chặn văn hoá xấu len lỏi vào Việt Nam. Báo chí đã khơi dậy và biến nhiều hoạt động xã hội từ thiện trở thành phong trào của toàn xã hội.

Hoạt động của báo chí trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trong quá trình hội nhập quốc tế và cơ chế thị trường, trong thời đại bùng nổ thông tin hiện nay đã và đang phát triển không ngừng. Đứng trước những yêu cầu mới, báo chí cách mạng Việt Nam mãi mãi kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, thực hiện tốt chức năng báo chí là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước, tổ chức xã hội và là diễn đàn của Nhân dân.

## THÔNG TIN THỜI SỰ

### TOÀN VĂN TUYÊN BỐ CHUNG VIỆT - NGA NHÂN CHUYẾN THĂM CỦA TỔNG THỐNG PUTIN



*Quang cảnh hội đàm giữa Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Tổng thống Nga*

**N**hận lời mời của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Nga Vladimir Putin thăm cấp nhà nước đến Việt Nam từ ngày 19 - 20.6. Nhân dịp này, hai bên đã ra Tuyên bố chung về làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện trên cơ sở thành tựu 30 năm thực hiện Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị Việt Nam - Nga. Xin trân trọng giới thiệu toàn văn Tuyên bố chung:

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin đã thực hiện chuyến thăm cấp nhà nước đến nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ ngày 19 đến ngày 20.6.2024. Chuyến thăm diễn ra trong bối

ảnh hai nước kỷ niệm 30 năm ký kết Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga (16 tháng 6 năm 1994).

Tại Hà Nội, Tổng thống Nga Vladimir Putin đã có các cuộc hội đàm với Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng và Chủ tịch nước Tô Lâm, hội kiến với Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn. Tổng thống Vladimir Putin cũng đã đặt hoa tại Đài tưởng niệm các Anh hùng, liệt sĩ và Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chủ tịch nước Tô Lâm và Tổng thống Vladimir Putin đã gặp gỡ với cựu sinh viên Việt Nam từng tốt nghiệp tại các trường đại học của Liên Xô và Nga.



Trong bầu không khí thân tình và hữu nghị, hai Bên đã trao đổi sâu rộng về nhiều nội dung và phương hướng thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Nga trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế - thương mại, khoa học - công nghệ và nhân văn. Hai Bên cũng đã thảo luận về nhiều vấn đề quốc tế và khu vực cùng quan tâm trên tinh thần tin cậy.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Tổng thống Vladimir Putin đã tổng kết hợp tác nhiều mặt giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga từ sau khi ký kết Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị Việt Nam - Nga ngày 16.6.1994 và thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước năm 2012.

Phía Việt Nam hoan nghênh kết quả bầu cử Tổng thống Liên bang Nga vào tháng 3.2024, ghi nhận tính minh bạch và khách quan của cuộc bầu cử, cho rằng việc Tổng thống Vladimir Putin tái đắc cử thể hiện sự ủng hộ mạnh mẽ của Nhân dân Nga đối với đường lối của Liên bang Nga, với một trong những ưu tiên đối ngoại là phát triển hợp tác với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Phía Việt Nam kịch liệt lên án vụ khủng bố dã man ngày 22.3.2024 tại tỉnh Mátxcova, tuyên bố không chấp nhận các hành động tấn công dân thường và ủng hộ Nga đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố và cực đoan, cũng như trong bảo đảm hòa bình và ổn định trong nước.

Phía Nga đánh giá cao những thành tựu to lớn mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã đạt được dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, góp phần ngày càng nâng cao uy tín và vị thế của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt

Nam trên trường quốc tế, cũng như tin tưởng rằng Việt Nam sẽ thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược phát triển đất nước. Tổng thống Vladimir Putin cũng đã chúc mừng Chủ tịch nước Tô Lâm nhân dịp được bầu giữ chức Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và mời lãnh đạo cấp cao Việt Nam dự lễ kỷ niệm 80 năm Chiến thắng trong Chiến tranh vệ quốc vĩ đại (ngày 9.5.2025).

### **Trên cơ sở kết quả chuyến thăm, Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga đã tuyên bố như sau:**

1. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga không ngừng củng cố quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện trên tinh thần hữu nghị và ủng hộ lẫn nhau trong bối cảnh quốc tế phức tạp. Năm 2025, hai nước sẽ kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao, đánh dấu chặng đường dài cùng nhau vượt qua thử thách và khó khăn, trong đó có những năm tháng Nhân dân Việt Nam đấu tranh vì độc lập, tự do.

Quan hệ song phương đã đứng vững trước các biến động, góp phần củng cố hòa bình, ổn định và an ninh tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới. Với nỗ lực chung của hai bên, quan hệ hợp tác nhiều mặt Việt Nam - Nga tiếp tục phát triển tích cực phù hợp với lợi ích hai quốc gia, là tài sản vô giá của Nhân dân hai nước và là hình mẫu của quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác cùng có lợi.

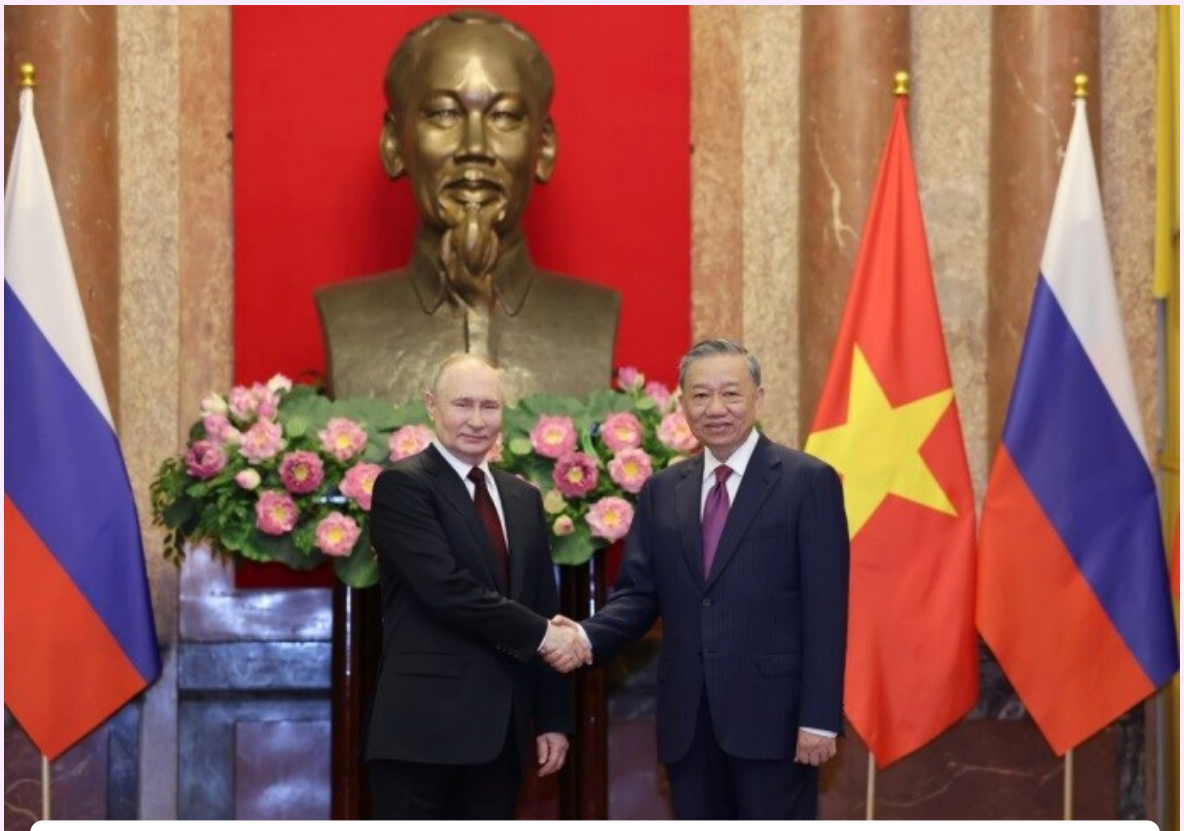
Sau 30 năm thực hiện Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị và sau khi thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện năm 2012, hai bên đã đạt được những thành tựu quan trọng sau:

- Đối thoại chính trị giữa Việt Nam và Nga có độ tin cậy và hiểu biết cao. Trao đổi, tiếp xúc các cấp được duy trì thường xuyên, tạo nền tảng vững chắc cho việc củng cố và mở rộng hơn nữa quan hệ song phương. Hai bên duy trì quan điểm gần gũi hoặc tương đồng về nhiều vấn đề quốc tế và khu vực, phối hợp hiệu quả trong khuôn khổ các tổ chức đa phương.

- Việt Nam và Nga không ngừng thúc đẩy hơn nữa hợp tác kinh tế - thương mại, bao gồm trên cơ sở Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quốc gia thành viên Liên minh kinh tế Á - Âu ký ngày 29.5.2015.

ngày càng chú trọng tăng cường hợp tác địa phương, tiếp xúc theo kênh đảng và tổ chức xã hội, nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác hiện có, thành lập các cơ chế và khuôn khổ hợp tác mới khi cần thiết.

2. Nhằm phát huy thành tựu đạt được sau 30 năm thực hiện Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị, gìn giữ truyền thống hữu nghị tốt đẹp, cũng như tranh thủ tiềm năng hợp tác, hai bên khẳng định mong muốn làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện trên cơ sở các nguyên tắc và định hướng sau:



*Chủ tịch nước Tô Lâm và Tổng thống Vladimir Putin trước cuộc hội đàm.*

- Hai bên tiếp tục củng cố hợp tác trên các lĩnh vực dầu khí, năng lượng, công nghiệp, công nghệ số, giao thông - vận tải và nông nghiệp, phát huy tiềm năng to lớn về hợp tác trong lĩnh vực khoa học - kỹ thuật, công nghệ, giáo dục và nhân văn. Hai bên

- Việc củng cố và nâng cao hiệu quả quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện là một trong những ưu tiên đối ngoại của Việt Nam và Nga, đáp ứng lợi ích lâu dài, góp phần vào sự phát triển của mỗi nước, cũng như

nâng cao vai trò của hai quốc gia tại mỗi khu vực và trên thế giới.

- Việt Nam và Nga xây dựng quan hệ trên cơ sở tin cậy lẫn nhau, các nguyên tắc bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, quyền bình đẳng và tự quyết của các dân tộc, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết hòa bình các tranh chấp, cũng như trên cơ sở phù hợp với Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, quyết tâm tiếp tục hợp tác chặt chẽ trên tất cả các lĩnh vực trong cả khuôn khổ song phương và đa phương.

- Việt Nam và Nga không liên minh hoặc thỏa thuận với bên thứ ba nhằm có các hành động phương hại đến độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, cũng như lợi ích cơ bản của nhau. Việc phát triển quan hệ Việt Nam - Nga không nhằm chống lại bất kỳ bên thứ ba khác.

**3. Việt Nam và Nga nhất trí tiếp tục triển khai các nội dung hợp tác sau:**

- Tiếp tục tăng cường đối thoại chính trị thường xuyên và thực chất ở cấp cao và cấp cao nhất, nỗ lực thực hiện hiệu quả các thỏa thuận đạt được giữa lãnh đạo hai nước. Nâng cao hiệu quả của các cơ chế hợp tác hiện có và thành lập các cơ chế hợp tác mới, kịp thời phối hợp tháo gỡ các vấn đề trong hợp tác song phương.

- Đẩy mạnh tiếp xúc theo kênh đảng và giữa lãnh đạo các cơ quan lập pháp, Ủy ban hợp tác liên nghị viện giữa Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Duma Quốc gia Quốc hội Liên bang Nga, giữa các ủy ban và nhóm nghị sỹ hữu nghị của Quốc hội hai nước; tiếp tục phối hợp hành động tại các diễn đàn liên nghị viện

quốc tế và khu vực.

- Nhấn mạnh quan hệ hợp tác quốc phòng - an ninh giữ vai trò đặc biệt trong tổng thể quan hệ Việt Nam - Nga, không nhằm chống lại bất kỳ bên thứ ba, có độ tin cậy cao và hoàn toàn phù hợp với các nguyên tắc và quy định của luật pháp quốc tế, góp phần bảo đảm hòa bình, ổn định và phát triển tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới nói chung.

- Nhất trí củng cố hợp tác toàn diện trong lĩnh vực an ninh thông tin quốc tế phù hợp với luật pháp quốc tế và các hiệp định, thỏa thuận song phương nhằm ngăn chặn việc sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào mục đích xâm hại chủ quyền, vi phạm toàn vẹn lãnh thổ, cũng như các hành vi khác trên không gian mạng toàn cầu có mục đích cản trở hòa bình, an ninh và ổn định quốc tế. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý song phương đối với hợp tác hỗ trợ tư pháp liên quan đến tội phạm hình sự sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

- Tiếp tục tăng cường hợp tác ứng phó với tình huống khẩn cấp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu thiệt hại, hỗ trợ người bị nạn, tiến hành diễn tập và huấn luyện chung giữa các cơ quan cứu hộ hai nước.

- Chú trọng phát triển hơn nữa hợp tác kinh tế. Tạo thuận lợi cho mở rộng quan hệ thương mại, đầu tư và tài chính - tín dụng phù hợp với luật pháp quốc tế và quy định pháp luật hai nước nhằm thúc đẩy trao đổi hàng hóa cân bằng, khai thác hiệu quả lợi thế của Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và các nước thành viên Liên minh Kinh tế Á - Âu.

- Khẳng định vai trò điều phối quan trọng của cơ chế Ủy ban liên Chính phủ Việt

Nam - Nga về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học - kỹ thuật, cùng các tiêu ban và tổ công tác trong việc xây dựng và triển khai các dự án và chương trình hợp tác chung. Ủng hộ sớm thống nhất và triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển hợp tác Việt Nam - Nga đến năm 2030, bao gồm thông qua các lộ trình hợp tác trên các lĩnh vực.

- Khẳng định cần tăng cường đầu tư của Việt Nam vào Nga và đầu tư của Nga vào Việt Nam, bao gồm trên các lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản, công nghiệp, nông nghiệp, chế tạo máy và năng lượng. Trên cơ sở đó, nhất trí thúc đẩy hoạt động của Nhóm công tác cấp cao Việt - Nga về các dự án đầu tư ưu tiên.

- Khẳng định tiếp tục hợp tác trong khuôn khổ các dự án dầu khí hiện có và mới phù hợp với pháp luật mỗi nước, bao gồm việc cung cấp, chế biến dầu thô và khí hóa lỏng cho Việt Nam, đáp ứng lợi ích chiến lược của hai bên. Đánh giá hợp tác xây mới và hiện đại hóa các cơ sở điện năng hiện có là hướng hợp tác triển vọng.

- Ủng hộ tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng hoạt động của doanh nghiệp dầu khí Việt Nam tại Liên bang Nga và doanh nghiệp dầu khí Nga tại thềm lục địa Việt Nam, phù hợp với luật pháp Việt Nam và Nga, cũng như luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982.

- Tính đến tiềm năng hợp tác trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, quyết tâm đẩy nhanh triển khai dự án xây dựng Trung tâm Nghiên cứu khoa học công nghệ hạt nhân tại Việt Nam.

- Cho rằng cần tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực như công nghiệp khai khoáng, giao thông - vận tải, đóng tàu và chế tạo

máy, hiện đại hóa đường sắt.

- Khẳng định tầm quan trọng của việc mở rộng hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp và lâm nghiệp, bao gồm tăng cường xuất nhập khẩu các sản phẩm nông nghiệp, cũng như khuyến khích doanh nghiệp tham gia thành lập các cơ sở sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam và Nga.

- Ủng hộ tính chất chiến lược trong hợp tác giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trên tinh thần đó, hoan nghênh việc ký kết Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục đại học trong khuôn khổ chuyến thăm lần này.

- Ủng hộ đẩy mạnh nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt tại Nga và tiếng Nga tại Việt Nam, bao gồm sử dụng tối đa tiềm năng của các cơ sở giáo dục hai nước, trong đó có Phân viện tiếng Nga mang tên Pushkin tại Hà Nội và Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội.

- Giao các bộ, ngành liên quan nghiên cứu sáng kiến của Nga về lập trường phổ thông giảng dạy bằng tiếng Nga tại Hà Nội.

- Hỗ trợ mở rộng hoạt động của Mạng lưới các trường đại học kỹ thuật Việt - Nga để đào tạo bậc đại học, tổ chức các hoạt động hướng nghiệp tại Việt Nam nhằm tăng cường quảng bá cho Mạng lưới trên.

- Hỗ trợ hoạt động, phát huy hiệu quả tiềm lực của Trung tâm nghiên cứu khoa học công nghệ nhiệt đới Việt - Nga nhằm đưa Trung tâm thành hình mẫu, biểu tượng cho hợp tác song phương. Bảo đảm hoạt động nghiên cứu của các chuyên gia Việt Nam và Nga tại Trung tâm ngang tầm khu vực và quốc tế. Nga sẽ chuyển giao tàu nghiên cứu khoa học “*Giáo sư Ga-ga-rin-xki*” cho Việt Nam. Tiếp tục xem xét

chuyên giao công nghệ trong khuôn khổ hoạt động của trung tâm.

- Hoan nghênh thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực nhân văn, bao gồm mở rộng giao lưu giữa các bộ, ngành, địa phương, tiến hành thường xuyên các Ngày văn hóa hai nước trên cơ sở có đi có lại, duy trì tiếp xúc giữa các cơ quan thông tin đại chúng, lưu trữ, hội hữu nghị và các tổ chức xã hội khác.

- Hỗ trợ mở rộng hợp tác nhằm thúc đẩy chương trình nghị sự tích cực của quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga trên không gian mạng toàn cầu, tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác trong lĩnh vực báo chí, tăng cường phối hợp ngăn chặn thông tin sai lệch và chiến dịch thông tin không thân thiện của các bên thứ ba.

- Tiếp tục thúc đẩy hợp tác nhiều mặt trong lĩnh vực y tế, bao gồm chuyển giao công nghệ và đào tạo cán bộ y tế chất lượng cao.

- Khẳng định mong muốn tăng cường hơn nữa giao lưu trong lĩnh vực thể dục và thể thao. Việt Nam đánh giá cao việc Nga lần đầu tiên tổ chức Giải thể thao quốc tế “*Thế vận hội tương lai*” tại Kazan và ủng hộ việc Liên bang Nga tổ chức Đại hội thể thao của các nước BRICS trên tinh thần không phân biệt đối xử, phù hợp với nguyên tắc chung của phong trào Olympic.

- Hải lòng ghi nhận tăng trưởng ổn định lượng khách du lịch Nga đến Việt Nam và ủng hộ mở rộng hơn nữa hợp tác du lịch, bao gồm tăng số lượng các chuyến bay thẳng thường lệ và chuyến bay thuê chuyến giữa hai nước, cũng như đơn giản hóa thủ tục đi lại cho công dân hai nước.

- Tiếp tục trao đổi về vấn đề di trú, tạo thuận lợi cho việc sinh sống, làm việc và học

tập của công dân Việt Nam tại Nga và công dân Nga tại Việt Nam.

- Khẳng định tầm quan trọng của việc tổ chức kỷ niệm trang trọng các sự kiện trọng đại trong lịch sử hai nước và quan hệ Việt Nam - Nga trong năm 2025, bao gồm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nga (30.1.1950), 50 năm Giải phóng miền Nam, Thống nhất đất nước (30.4.1975), 80 năm Chiến thắng trong Chiến tranh vệ quốc vĩ đại (9.5.1945), 80 năm Quốc khánh Việt Nam (2.9.1945).

4. Thúc đẩy tiến trình khách quan hình thành trật tự thế giới đa cực công bằng và bền vững, dựa trên các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, bao gồm tôn trọng chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, quyền dân tộc tự quyết, không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết hòa bình tranh chấp.

- Ghi nhận thay đổi nhanh chóng trong bức tranh chính trị - kinh tế toàn cầu, củng cố vị thế và tiềm lực của các nước phương Nam. Hoan nghênh vai trò ngày càng tăng của các nước này trong quản trị quốc tế.

- Cho rằng mọi quốc gia có quyền tự quyết định mô hình phát triển, thể chế chính trị, kinh tế và xã hội phù hợp với điều kiện đất nước và nguyện vọng của Nhân dân. Hai bên không ủng hộ can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia, việc áp đặt các biện pháp cấm vận đơn phương, áp dụng trị ngoại pháp quyền, chia rẽ về ý thức hệ mà không có cơ sở pháp lý quốc tế và không thông qua Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc.

- Khẳng định nhất quán kết quả của Chiến tranh Thế giới thứ hai, được nêu trong

Hiến chương Liên Hợp Quốc, cũng như phản đối mọi mưu toan bác bỏ, làm sai lệch và xuyên tạc lịch sử Chiến tranh Thế giới thứ hai. Hai bên khẳng định tầm quan trọng của việc giáo dục đúng đắn lịch sử, gìn giữ ký ức về cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, kiên quyết lên án các hành động tôn vinh, nỗ lực hồi sinh chủ nghĩa phát xít và quân phiệt.

- Tiếp tục củng cố hợp tác trong khuôn khổ Liên Hợp Quốc, bao gồm tại Đại hội đồng Liên Hợp Quốc, không ủng hộ việc chính trị hóa hoạt động của các cơ quan chuyên môn của Liên Hợp Quốc và các tổ chức quốc tế khác. Ủng hộ vai trò điều phối trung tâm của Liên Hợp Quốc trong việc bảo đảm hòa bình, an ninh và phát triển bền vững, ủng hộ nâng cao hiệu quả hoạt động, cũng như dân chủ hóa và cải tổ Liên Hợp Quốc. Hai bên có quan điểm gần gũi hoặc tương đồng về nhiều vấn đề khu vực và toàn cầu, tiếp tục hợp tác chặt chẽ tại Liên Hợp Quốc và các tổ chức quốc tế đa phương khác, ủng hộ lẫn nhau ứng cử vào các tổ chức quốc tế và các cơ quan chấp hành liên quan.

- Cam kết thúc đẩy hệ thống thương mại đa phương mở, bao trùm, minh bạch và không phân biệt đối xử, dựa trên các quy tắc của Tổ chức thương mại thế giới (WTO). Bày tỏ quan ngại về việc chính trị hóa quan hệ kinh tế quốc tế và phân mảnh thương mại toàn cầu, gia tăng chủ nghĩa bảo hộ và cạnh tranh không lành mạnh.

- Khẳng định sẵn sàng thúc đẩy nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế nhằm ứng phó với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, trong đó có khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, xung đột vũ trang, sản xuất và buôn bán trái phép chất ma túy, tranh

chấp lãnh thổ, can thiệp lật đổ, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh. Nỗ lực nhằm bảo đảm an ninh thông tin, an ninh lương thực, cũng như triển khai hiệu quả Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững.

- Tiếp tục phát triển hợp tác trong lĩnh vực đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố quốc tế và tài trợ khủng bố quốc tế tính đến vai trò điều phối trung tâm của Liên Hợp Quốc trên cơ sở tuân thủ nghiêm các quy định và nguyên tắc của luật pháp quốc tế, cũng như thúc đẩy tăng cường vai trò chủ đạo của các quốc gia và các cơ quan có thẩm quyền trong lĩnh vực này.

- Ủng hộ các nỗ lực quốc tế về kiểm soát vũ khí, giải trừ quân bị và không phổ biến vũ khí, bao gồm thúc đẩy tiến trình kiểm điểm Hiệp ước về không phổ biến vũ khí hạt nhân ngày 1.7.1968, cũng như trong khuôn khổ Hiệp ước Cấm thử hạt nhân toàn diện. Ủng hộ tham vấn giữa năm cường quốc hạt nhân với các nước thành viên Hiệp ước khu vực Đông Nam Á không vũ khí hạt nhân nhằm giải quyết những vướng mắc và tiến tới ký kết Nghị định thư kèm theo Hiệp ước.

- Ủng hộ việc tuân thủ và củng cố Công ước về cấm phát triển, sản xuất và tàng trữ vũ khí vi khuẩn (sinh học) và độc tố cũng như về việc tiêu hủy chúng ngày 16.12.1971, bao gồm thể chế hóa thực thi Công ước và không để trùng lặp chức năng giữa các cơ quan quốc tế liên quan.

- Khẳng định cần khởi động đàm phán đa phương về Công ước quốc tế về đấu tranh chống tấn công khủng bố sinh học và hóa học tại Hội nghị về giải trừ quân bị nhằm ứng phó với nguy cơ khủng bố sinh học và hóa học.

- Kiên trì mục tiêu xây dựng thế giới không có vũ khí hóa học, quan ngại về việc chính trị hóa hoạt động của Tổ chức cấm vũ khí hóa học. Khẳng định tầm quan trọng của việc thực thi đầy đủ Công ước về cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học ngày 13.1.1993, là công cụ quan trọng trong lĩnh vực giải trừ quân bị và không phổ biến vũ khí.

- Bày tỏ quan ngại về nguy cơ chạy đua vũ trang trong không gian vũ trụ, nhấn mạnh cần tuân thủ sử dụng khoảng không vũ trụ chỉ cho mục đích hòa bình, ủng hộ đẩy nhanh đàm phán Hiệp ước về ngăn ngừa triển khai vũ khí trong khoảng không vũ trụ, dùng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong vũ trụ, cũng như ủng hộ thúc đẩy các sáng kiến và cam kết về không triển khai trước vũ khí trong vũ trụ.

- Thúc đẩy hợp tác bảo đảm an ninh công nghệ thông tin và truyền thông, sẵn sàng hợp tác ứng phó các nguy cơ trên không gian mạng, bao gồm liên quan đến trí tuệ nhân tạo trong công nghệ thông tin và truyền thông, ủng hộ thành lập khuôn khổ quản trị không gian mạng toàn cầu mang tính đa phương, dân chủ và minh bạch trên cơ sở bảo đảm an ninh thông tin và an toàn cho các mạng Internet quốc gia.

- Thừa nhận vai trò chủ chốt của Liên Hợp Quốc trong thảo luận các vấn đề an ninh thông tin quốc tế. Cho rằng cần thiết xây dựng quy chế pháp lý quốc tế về quản lý không gian mạng. Các bên ủng hộ Liên Hợp Quốc sớm xây dựng Công ước toàn diện về ngăn chặn sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào mục đích tội phạm và củng cố hơn nữa hợp tác trên lĩnh vực này.

- Tiếp tục triển khai ứng phó với biến đổi khí hậu, khẳng định cam kết với các

mục tiêu, nguyên tắc và nội dung chính của Công ước khung Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu ngày 9.5.1992 và Thỏa thuận Paris ngày 12.12.2015. Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng cường chuyên gia công nghệ và hỗ trợ tài chính nhằm triển khai các nỗ lực trên.

- Tin tưởng rằng, theo nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế về bình đẳng giữa các quốc gia, cần tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế liên quan đến quyền miễn trừ quốc gia và miễn trừ tài sản quốc gia.

- Tiếp tục hợp tác trong bảo vệ và thúc đẩy quyền con người trên cơ sở bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau, phù hợp với Hiến chương Liên Hợp Quốc, các quy định của luật pháp quốc tế và luật pháp quốc gia của Việt Nam và Nga. Phối hợp chặt chẽ nhằm đấu tranh với xu hướng chính trị hóa quyền con người, sử dụng các vấn đề quyền con người để can thiệp vào công việc nội bộ của mỗi quốc gia.

- Cho rằng cần củng cố hơn nữa tiềm năng của UNESCO như diễn đàn nhân văn liên chính phủ toàn cầu, thúc đẩy duy trì đối thoại chuyên môn tại diễn đàn này nhằm đạt được đồng thuận của các quốc gia thành viên và thúc đẩy chương trình nghị sự thống nhất.

- Nga đánh giá cao lập trường cân bằng, khách quan của Việt Nam về vấn đề Ukraine, theo đó cần giải quyết tranh chấp, bất đồng bằng các biện pháp hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế và các nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp Quốc, có tính đến lợi ích chính đáng của các bên liên quan, vì hòa bình, ổn định và phát triển tại khu vực và trên thế giới; hoan nghênh Việt Nam sẵn sàng tham gia các nỗ lực quốc tế có sự tham gia của các bên liên quan nhằm tìm kiếm giải pháp hòa bình, bền vững cho vấn đề Ukraine.

- Phía Nga hoan nghênh Việt Nam tham gia vào Phiên họp Bộ trưởng Ngoại giao các nước BRICS và các nước phương Nam và phương Đông từ ngày 10 đến ngày 11.6.2024 tại Nizhny Novgorod. Tiếp tục tăng cường hợp tác giữa các nước BRICS và các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam.

- Cho rằng cần tăng cường các nỗ lực chung của khu vực nhằm xây dựng tại châu Á - Thái Bình Dương cấu trúc an ninh và hợp tác bình đẳng, không chia tách, mang tính toàn diện, mở và minh bạch, bao trùm dựa trên cơ sở luật pháp quốc tế, bao gồm các nguyên tắc không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết hòa bình xung đột, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Hai bên phản đối việc chia rẽ cấu trúc khu vực châu Á - Thái Bình Dương với vai trò trung tâm của ASEAN, tác động tiêu cực đến việc mở rộng và tăng cường đối thoại chung của khu vực.

- Khẳng định tính phổ quát và toàn vẹn của Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982, là nền tảng pháp lý cho tất cả hoạt động trên biển và đại dương và có vai trò chủ đạo trong phát triển hợp tác ở cấp quốc gia, khu vực và quốc tế, nhấn mạnh cần duy trì tính toàn vẹn của Công ước.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn và tự do hàng hải và hàng không và các hoạt động thương mại không bị cản trở, ủng hộ kiểm chế, không sử dụng vũ lực hay đe dọa sử dụng vũ lực và giải quyết các tranh chấp giữa các bên liên quan bằng các biện pháp hòa bình phù hợp với các nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982, cũng như theo các tiêu chuẩn và thực tiễn được khuyến

ngợi của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế và Tổ chức Hàng hải Quốc tế.

- Ủng hộ việc thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên tại Biển Đông (DOC) năm 2002 và hoan nghênh tiến trình đàm phán nhằm sớm đạt Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) hiệu lực, thực chất.

- Ủng hộ việc củng cố vai trò trung tâm của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong cấu trúc khu vực tại châu Á - Thái Bình Dương thông qua đề cao giá trị và nguyên tắc của Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á, tham gia các cơ chế hợp tác do ASEAN dẫn dắt như Hội nghị cấp cao Đông Á, Diễn đàn Khu vực ASEAN, Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng.

- Thúc đẩy hợp tác trong khuôn khổ Tham vấn các Đại diện cao cấp phụ trách vấn đề an ninh ASEAN.

- Nga, tăng cường hợp tác trong lĩnh vực an ninh thông tin trong quan hệ ASEAN - Nga, cũng như trong khuôn khổ Đối thoại ASEAN - Nga liên quan đến an ninh công nghệ thông tin và truyền thông.

- Tiếp tục tăng cường và làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược ASEAN - Nga, đẩy mạnh triển khai hợp tác hiệu quả trên cơ sở Kế hoạch hành động toàn diện ASEAN - Nga giai đoạn 2021 - 2025 và quyết tâm soạn thảo văn kiện tương tự cho giai đoạn 5 năm tiếp theo.

- Tăng cường liên kết kinh tế khu vực và triển khai các sáng kiến kết nối liên khu vực, bao gồm dự án Đối tác Đại Á-Âu, cũng như tìm hiểu tiềm năng hợp tác kinh tế giữa ASEAN, Liên minh Kinh tế Á - Âu. Tiếp tục thúc đẩy hợp tác giữa ASEAN với Liên



minh Kinh tế Á - Âu và Tổ chức Hợp tác Thượng Hải.

- Tiếp tục hợp tác trong khuôn khổ Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương, các cơ chế liên nghị viện khu vực (Diễn đàn liên nghị viện ASEAN, Diễn đàn nghị viện châu Á - Thái Bình Dương, Đại hội đồng nghị viện Châu Á) nhằm mục đích nâng cao vai trò của các cơ chế này vì hòa bình, ổn định, phát triển và thịnh vượng tại ở châu Á. Tăng cường hợp tác với các nước tiểu vùng Mekong trên các lĩnh vực.

- Nga ủng hộ và cam kết phối hợp chặt chẽ với Việt Nam hướng tới tổ chức thành công Năm APEC Việt Nam 2027.

- Chia sẻ mong muốn củng cố hòa bình và ổn định tại Trung Đông, phản đối can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khu vực, bày tỏ cam kết đối với một giải pháp toàn diện, công bằng và lâu dài cho vấn đề Palestine trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế liên quan, với thành tố chính là giải pháp hai nhà nước, theo đó thành lập Nhà nước Palestine độc lập với thủ đô là Đông Jerusalem dựa trên đường biên giới trước năm 1967, cùng tồn tại hòa bình bên cạnh Nhà nước Israel.

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga tin tưởng rằng, việc triển khai hiệu quả các phương hướng hợp tác trên và phối hợp hành động tại các diễn đàn và tổ chức quốc tế và khu vực sẽ góp phần củng cố và tăng cường thực chất quan hệ song phương, thắt chặt quan hệ hữu nghị truyền thống và Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước, đáp ứng lợi ích lâu dài của Nhân dân hai nước, vì hòa bình, an ninh và phát triển bền vững tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói riêng và trên thế giới nói chung.

Tổng thống Vladimir Putin cảm ơn Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo cấp cao Việt Nam đã đón tiếp chu đáo và trọng thị, thể hiện tin cậy cao, hữu nghị truyền thống và tình cảm đặc biệt giữa lãnh đạo và Nhân dân hai nước. Tổng thống Vladimir Putin mời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo cấp cao Việt Nam sang thăm Nga vào thời điểm thích hợp. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và các đồng chí lãnh đạo cấp cao Việt Nam đã vui vẻ nhận lời.

## THÔNG BÁO HỘI NGHỊ LẦN THỨ 9 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII



Tại Hội nghị

Sau ba ngày (16-18/5) làm việc khẩn trương, nghiêm túc, đầy tinh thần trách nhiệm, Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã bế mạc ngày 18/5, hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Thông báo Hội nghị.

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, từ ngày 16/5 đến ngày 18/5/2024, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị lần thứ chín để thảo luận, cho ý kiến về các nội dung: Đề cương chi tiết Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Đề cương chi tiết Báo cáo 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030), Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030; Đề cương Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều

lệ Đảng trình Đại hội XIV của Đảng; Đề án Tổng kết Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và dự thảo Chỉ thị của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng; Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; công tác cán bộ và một số vấn đề quan trọng khác.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì và có các bài phát biểu quan trọng khai mạc, bế mạc Hội nghị.

**1. Về tư tưởng chỉ đạo, định hướng hoàn thiện Đề cương và xây dựng dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.**

Ban Chấp hành Trung ương Đảng ghi nhận, đánh giá cao sự khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm của các Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Kinh tế - Xã hội và Tiểu ban Điều lệ Đảng trong việc xây dựng, chuẩn bị dự thảo các đề cương báo cáo.

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng dành nhiều thời gian nghiên cứu, thảo luận kỹ lưỡng, góp nhiều ý kiến sâu sắc, toàn diện, có giá trị vào dự thảo các đề cương báo cáo.

Trung ương nhấn mạnh dự thảo các văn kiện phải thực sự xứng tầm trình Đại hội, thể hiện được ý chí và sức mạnh vươn lên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong thời kỳ phát triển mới; xác định đúng đắn những chủ trương, định hướng và các quyết sách lớn. Quá trình chuẩn bị văn kiện cần phải căn cứ vào kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII; các nghị quyết của Trung ương; tổng kết 40 năm đổi mới, 15 năm thực hiện Điều lệ và Cương lĩnh của Đảng (bổ sung, phát triển năm 2011)... và thực tiễn tình hình đất nước để đánh giá khách quan, khoa học, toàn diện các vấn đề; xác định đúng đắn các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu, đặc biệt là các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược cho nhiệm kỳ tới.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng yêu cầu các Tiểu ban văn kiện nghiêm túc tiếp thu ý kiến của Hội nghị, khẩn trương hoàn thiện các Đề cương, bảo đảm sự thống nhất giữa các báo cáo, nhất là về chủ đề, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và mục tiêu tổng quát; trên cơ sở đó sớm bắt tay xây dựng dự thảo các văn kiện một cách ngắn gọn, súc tích, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra.

## **2. Về chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng**

Ban Chấp hành Trung ương Đảng đánh giá cao công tác chuẩn bị Tờ trình và Đề án tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 35-

CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và dự thảo Chỉ thị của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

Trung ương xác định đây là công việc hệ trọng, cần sớm triển khai thực hiện với tinh thần tiếp tục đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả. Phát huy tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn, Trung ương đã nghiên cứu, thảo luận kỹ lưỡng, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực, cụ thể, toàn diện, sâu sắc vào Tờ trình và dự thảo Chỉ thị của Bộ Chính trị, trong đó, tập trung làm rõ mục đích, yêu cầu, nội dung đại hội Đảng bộ các cấp và công tác chuẩn bị nhân sự, bầu cử cấp ủy, đặc biệt là việc rà soát, lựa chọn, giới thiệu và bầu những nhân sự thật sự xứng đáng, đủ tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số của cấp ủy tỉnh, thành phố; tiêu chuẩn, độ tuổi tham gia cấp ủy tỉnh, thành phố...

Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị khẩn trương chỉ đạo sớm hoàn chỉnh và ban hành Chỉ thị để định hướng cho toàn Đảng chuẩn bị và tiến hành thành công đại hội các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

## **3. Về công tác cán bộ**

**3.1.** Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã dân chủ thảo luận, kỹ lưỡng xem xét và thống nhất cao về phương án kiện toàn chức danh Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhiệm kỳ 2021 - 2026 và Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 để Đảng đoàn Quốc hội giới thiệu với Quốc hội xem xét, quyết định tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.

**3.2.** Với tỷ lệ số phiếu tín nhiệm cao, Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu bổ sung 4 Ủy viên Bộ Chính trị khóa XIII, gồm các đồng chí:

- Đồng chí Lê Minh Hưng, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng.

- Đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương.

- Đồng chí Bùi Thị Minh Hoài, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương.

- Đồng chí Đỗ Văn Chiến, Bí thư Trung ương Đảng, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**4.** Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định để đồng chí Trương Thị Mai thôi giữ các chức vụ Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII để nghỉ công tác vì đã có vi phạm về các điều đảng viên không được làm.

**5.** Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định:

Thi hành kỷ luật đồng chí Lê Thanh Hải, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Bí thư Thành ủy, Bí thư Ban cán sự đảng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bằng hình thức Cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng.

Thi hành kỷ luật đồng chí Dương Văn Thái, Ủy viên Trung ương Đảng khóa XIII, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Giang và đồng chí Mai Tiến Dũng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ bằng hình thức Khai trừ ra khỏi Đảng.

**6.** Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, phát huy những kết quả quan trọng, toàn diện đạt được, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền lãnh thổ và an ninh quốc gia, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2024 và cả nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA 16 NGHỊ QUYẾT QUAN TRỌNG TẠI KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 18, NHIỆM KỲ 2021-2026



*UVTV Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh  
Lê Trường Lưu phát biểu tại kỳ họp*

Sáng 17/6, HĐND tỉnh khóa VIII tổ chức Kỳ họp chuyên đề lần thứ 18, nhiệm kỳ 2021-2026 để xem xét, quyết định các công việc thuộc thẩm quyền. UVTV Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Lê Trường Lưu; UVTV Tỉnh uỷ, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh Nguyễn Quang Tuấn; Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Thị Ái Vân chủ trì kỳ họp.

Phát biểu khai mạc, Chủ tịch HĐND tỉnh Lê Trường Lưu nhấn mạnh kỳ họp nhằm xem xét nhiều nội dung, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc điều hành của UBND tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024.

Tại kỳ họp UBND tỉnh đã có tờ trình về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án

Đó là các DA: Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm Y tế thị xã Hương Trà, Trung tâm Y tế huyện Phong Điền, Trung tâm Y tế huyện Phú Vang, Bệnh viện Phong - Da liễu, Bệnh viện Răng hàm mặt và Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh; Hệ thống đường giao thông (Đường nội thị từ đường Hồ Chí Minh đến cầu Hồng Quảng giai đoạn 2, nâng cấp mở rộng đường nội thị Kim Đồng, đường nội thị A Sáp và đường Hồ Huân Nghiệp) huyện A Lưới.

HĐND tỉnh xem xét, thảo luận và thông qua các nghị quyết quan trọng khác như, nhiệm vụ Quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch nghỉ dưỡng và sân golf La Vân, huyện Nam Đông; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng các điểm du lịch phân tán thuộc khu Kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, huyện Phú Lộc; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch nghỉ dưỡng, thương mại dịch vụ vui chơi thể

thao Lộc Bình, huyện Phú Lộc; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch sinh thái Ngũ Hồ, huyện Phong Điền; Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu công nghiệp Phong Điền; Phương án sử dụng nguồn vượt thu ngân sách tỉnh năm 2023; Giao kế hoạch đầu tư công năm

quy định, kế hoạch triển khai thực hiện. Chỉ đạo các sở, ngành chức năng, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định, cơ chế, chính sách được ban hành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; tăng cường công tác thanh tra,



Tại kỳ họp

2024 nguồn vượt thu ngân sách tỉnh năm 2022 (đợt 7); Bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2024; Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng; chế độ, chính sách đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế...

Kỳ họp đã thông qua 16 Nghị quyết với sự nhất trí cao của 100% đại biểu HĐND tỉnh tham dự.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, Chủ tịch HĐND tỉnh Lê Trường Lưu nhấn mạnh đề tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết vừa được HĐND tỉnh thông qua UBND tỉnh khẩn trương ban hành các

kiểm tra, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

*“Đối với Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và một số chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế: Khẩn trương xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức ra mắt, đưa lực lượng này vào hoạt động kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 theo quy định của Luật, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, góp phần xây dựng thôn, khu phố an toàn về an ninh trật tự, bảo đảm cuộc sống bình yên cho Nhân dân”, Chủ tịch HĐND tỉnh Lê Trường Lưu lưu ý.*

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU MTTQVN HUYỆN PHÚ VANG LẦN THỨ XI,  
NHIỆM KỲ 2024 - 2029**



*Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2024 -2029  
ra mắt nhận nhiệm vụ*

**T**rong 02 ngày 10 - 11/6/2024, tại Hội Trường Trung tâm Chính trị huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phú Vang đã long trọng tổ chức Đại hội Đại biểu MTTQVN huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2024 - 2029. Tham dự Đại hội có đồng chí Nguyễn Nam Tiến - UVTV Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh; đồng chí Trần Gia Công - TUV, Bí thư Huyện ủy; đồng chí Hồ Thế Hùng - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện; đồng chí Trần Thanh Long - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện; các đồng chí trong Ban Thường vụ Huyện ủy; các đồng chí nguyên lãnh đạo huyện.

Với vai trò là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban MTTQ huyện Phú Vang đã chú

trọng nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc... các phong trào, cuộc vận động đã đạt được những kết quả nổi bật. Hoạt động “Vì người nghèo” và chương trình an sinh xã hội có nhiều đổi mới. Thông qua các nguồn quỹ từ UBMTTQVN huyện đến cơ sở đã vận động, hỗ trợ để tiến hành xây dựng, sửa chữa 150 ngôi nhà với kinh phí 3,5 tỷ đồng, cùng với nguồn kinh phí từ chương trình an sinh xã hội trên địa bàn đã xây dựng mới và sửa chữa 280 ngôi nhà với tổng kinh phí hơn 9 tỷ đồng... góp phần giải quyết các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

Điểm nổi bật trong nhiệm kỳ 2019 - 2024 là Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã

phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân thông qua các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” và thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới. Bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng hệ thống MTTQ các cấp thường xuyên phối hợp với các ban, ngành, các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động Nhân dân phát huy tinh thần tự lực, tự cường, xây dựng kinh tế ổn định, giúp nhau làm giàu cho gia đình và làm đẹp cho khu dân cư, đồng thời đóng góp kinh phí, tạo nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng dân sinh. Trong 05 năm qua đã vận động Nhân dân tham gia đóng góp hiến 197.844 m<sup>2</sup> đất; huy động 38.076 ngày công lao động, đóng góp 3.871 triệu đồng tiền mặt góp phần cùng đảng bộ và Nhân dân thực hiện chương trình xây dựng NTM và NTM nâng cao.

Phát biểu tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Nam Tiến - UVTV Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh và đồng chí Trần Gia Công - TUV, Bí thư Huyện ủy biểu dương, chúc mừng những thành tích của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong huyện đã đạt được trong nhiệm kỳ qua. Với chủ đề Đại hội “*Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Phát triển*”, các đồng chí mong muốn Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng

lớp Nhân dân; củng cố, tăng cường và phát huy sức mạnh khối Đại đoàn kết toàn dân; tăng cường vận động Nhân dân thi đua lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh của địa phương; Phát huy dân chủ, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội; tích cực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; tăng cường củng cố tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp trong huyện, phối hợp hoạt động với các tổ chức thành viên, làm tốt công tác đoàn kết và vận động Nhân dân, không ngừng đưa sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân lên một tầm cao mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đại hội MTTQVN huyện Phú Vang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2024-2029 đã hiệp thương dân chủ, bầu Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện khóa XI gồm 52 người và bầu 20 đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ X nhiệm kỳ 2024 - 2029. Đồng chí Dương Hoàng Giang - UVTV Huyện ủy, Chủ tịch UBMTTQVN huyện khóa X tái đắc cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2024-2029.

Dịp này Chủ tịch UBND huyện đã tặng giấy khen cho 07 tập thể và 07 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác mặt trận, nhiệm kỳ 2019 - 2024.



## HỘI NGHỊ HUYỆN ỦY PHIÊN BẤT THƯỜNG



*Bí thư Huyện ủy Trần Gia Công phát biểu tại Hội nghị*

**S**áng ngày 21/6, Huyện ủy Phú Vang tổ chức Hội nghị phiên bất thường để cho ý kiến về Đề án điều chỉnh, bổ sung về cơ cấu ngành, lĩnh vực của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2020 – 2025; Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (sửa đổi, bổ sung) và thành lập các Tiểu ban Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tham dự Hội nghị có đồng chí Trần Gia Công - TUV, Bí thư Huyện ủy; đồng chí Hồ Thế Hùng - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện; đồng chí Trần Thanh Long - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện.

Tại Hội nghị, đồng chí Trần Kim Nhân - UVTV Huyện ủy, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy trình bày các Tờ trình của Ban Thường vụ Huyện ủy về điều chỉnh, bổ sung cơ cấu ngành, lĩnh vực Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XV; bổ sung,

điều chỉnh Quy chế làm việc và thành lập các Tiểu ban Đại hội.

Theo đó thực hiện Kết luận số 353, ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành Nghị quyết số 08, ngày 30/11/2021 về điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; ban hành Nghị quyết số 12 về phát triển kinh tế biển và đằm phá, trọng tâm là phát triển hạ tầng dịch vụ, du lịch biển và đô thị giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XV đã có biến động về số lượng, cơ cấu ngành, lĩnh vực. Từ yêu cầu trên, Ban Thường vụ Huyện ủy đã họp bàn và thống nhất xin ý kiến Huyện ủy điều chỉnh, bổ sung cơ cấu ngành, lĩnh vực của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XV để đảm bảo đủ về số lượng, có cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện

nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ huyện trong thời gian tới.

Về bổ sung, điều chỉnh Quy chế làm việc, căn cứ Quyết định số 143, ngày 03/5/2024 của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện, Quy chế làm việc số 05, ngày 26/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 (sửa đổi, bổ sung) và tình hình thực tiễn của huyện; Ban Thường vụ Huyện ủy đã tiến hành rà soát và trình xin ý kiến của Ban chấp hành Huyện ủy, các ý kiến tham gia nhất trí với dự thảo Quy chế làm việc sửa đổi, bổ sung.

Phát biểu kết luận Hội nghị, đồng chí Bí thư Huyện ủy đề nghị các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ huyện cần tập trung, nêu cao tinh thần trách nhiệm hơn nữa trong tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, đồng chí Bí thư Huyện ủy ghi nhận và đánh giá cao các ý kiến tham gia góp ý, bổ sung hoàn thiện dự thảo sửa đổi Quy chế làm việc, trên cơ sở ý kiến tham gia của các đại biểu, đồng chí Bí thư Huyện ủy giao Ban tổ chức Huyện ủy tiếp thu, tổng hợp để chỉnh sửa cho hợp lý. Các Tiểu ban khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch để sớm đi vào hoạt động, bảo đảm



*Tại Hội nghị*

Hội nghị cũng đã dành nhiều thời gian thảo luận để cho ý kiến về số lượng, thành phần các Tiểu ban chuẩn bị cho việc tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

chất lượng và hiệu quả, chuẩn bị các điều kiện, nội dung để tổ chức tốt Đại hội các tổ chức cơ sở Đảng tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ

### TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN



*Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Tô Lâm nói chuyện với nhân dân tại Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Phủ Chủ tịch.*

**N**âng cao phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên là một trong những nhiệm vụ chính yếu, quyết định nhiều vấn đề cốt lõi đối với công tác xây dựng Đảng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng là kim chỉ nam cho đội ngũ lãnh đạo, đảng viên hướng tới, học tập, làm theo, để tự rèn luyện, trau dồi, tu dưỡng ngày càng trong sạch, tiến bộ, góp phần để “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”.

#### **Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên**

Từ việc phân tích sâu sắc khía cạnh đạo đức của một tổ chức, hệ thống chính trị Xô-viết và của một người cộng sản chân chính đứng đầu tổ chức đó là lãnh tụ vĩ đại

V.I. Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Không phải chỉ thiên tài của Người, mà chính là tính coi khinh sự xa hoa, tinh thần yêu lao động, đời tư trong sáng, nếp sống giản dị, tóm lại là đạo đức vĩ đại và cao đẹp của người thầy, đã ảnh hưởng lớn lao tới các dân tộc châu Á và đã khiến cho trái tim của họ hướng về Người, không gì ngăn cản nổi”. Người coi V.I. Lênin là Người thầy dạy vĩ đại của cách mệnh vô sản. Cũng là một vị đạo đức rất cao, dạy chúng ta phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính. Tinh thần Lênin muôn đời bất diệt.

Trên cơ sở kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam được hun đúc, vun đắp từ hàng nghìn năm lịch sử, đồng

thời có sự tiếp thu tinh hoa nhân loại, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định và gương mẫu thực hiện những nguyên tắc xây dựng Đảng về đạo đức cách mạng. Người chỉ rõ, đạo đức cách mạng là cái gốc sự phát triển của cách mạng, bởi vậy trong tư duy và hành động, Người luôn kết hợp một cách nhuần nhuyễn giữa “pháp trị” và “đức trị”, trong đó đặc biệt đề cao hai phương diện chính: Đạo đức của mỗi cán bộ, đảng viên và đạo đức của tổ chức đảng.

*Về đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên.*

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng về đạo đức phải được bắt đầu từ công cuộc đấu tranh chống biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức của từng cán bộ, đảng viên; coi trọng đúng mức công tác giáo dục, bồi dưỡng về đạo đức cách mạng đối với người lãnh đạo. Người cho rằng, đạo đức người cách mạng giống như gốc rễ của cây, như nguồn của sông suối, khi “sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân”. Người cũng nhiều lần khẳng định, đạo đức cách mạng là yếu tố không thể thiếu đối với người làm cách mạng; “*Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ... Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang*”. Do vậy, Người coi nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức nói chung, bồi dưỡng, giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng

viên nói riêng là động lực cốt lõi làm nên những thành công của con đường cách mạng đầy gian nan.

Cho đến những năm cuối cuộc đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn miệt mài viết tác phẩm “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*” để căn dặn, giáo dục cán bộ, đảng viên toàn hệ thống chính trị. Trong Di chúc, Người chỉ rõ: “*Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân*”. Theo người, “*đạo đức cách mạng là: Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất*”. Bên cạnh đó, Người cũng thường xuyên nhấn mạnh những chuẩn mực cơ bản của đạo đức cách mạng, như trung với nước, hiếu với dân; yêu thương con người, sống có tình nghĩa; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; tinh thần quốc tế trong sáng, tiến bộ,... Cụ thể:

*Trung với nước, hiếu với dân* được xem là phẩm chất bao trùm, quan trọng nhất, giữ vai trò chi phối các phẩm chất khác, thể hiện bản lĩnh, tinh thần cống hiến của người cách mạng luôn sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, thậm chí là hi sinh để hoàn thành nhiệm vụ vì dân, vì nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khéo léo sử dụng khái niệm “*trung*” và “*hiếu*” trong quan niệm đạo đức truyền thống “*Trung với vua, hiếu với cha mẹ*” và mở rộng nội hàm, cách hiểu sang nội dung mới, rộng lớn hơn, đó là “*Trung với nước, hiếu với dân*” nhằm tạo nên sự chuyển biến trong nhân sinh quan nói chung và các quan điểm về đạo đức cách mạng nói

riêng. Trong đó, “*Trung với nước*” là trung thành với sự nghiệp dựng nước và giữ nước, với con đường đi lên của đất nước, suốt đời phấn đấu cho Đảng, cho cách mạng; “*Hiếu với dân*” là gần dân, lấy dân làm gốc, gần bó với dân, “*hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân*”. Đặc biệt, Người khẳng định “*Trung với nước*” phải gắn liền “*Hiếu với dân*” bởi nước là “*nước của dân*”, người dân là chủ thể nắm quyền lực nhà nước; mọi lực lượng đều ở dân, còn cán bộ, đảng viên là đầy tớ của Nhân dân chứ không phải là “*quan cách mạng*”.

*Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư* cũng là các khái niệm đạo đức truyền thống được Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thu, chọn lọc và vận dụng linh hoạt để phù hợp với yêu cầu, nội dung mới của đạo đức cách mạng. Người chỉ rõ: “*Ngày nay ta đề ra cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ thực hiện làm gương cho Nhân dân theo để lợi cho nước cho dân*”. Người cũng cho rằng đây chính là một biểu hiện sinh động của phẩm chất “*Trung với nước, hiếu với dân*” và chỉ ra mối quan hệ khăng khít giữa chúng. Theo đó, “*cần*” và “*kiệm*” phải luôn đi đôi với nhau như hai chân của con người, “*CẦN mà không KIỆM, thì làm chừng nào xào chừng ấy*”... *KIỆM mà không CẦN, thì không tăng thêm, không phát triển được*. Chữ “*liêm*” phải đi đôi với chữ “*kiệm*”, cũng như chữ “*kiệm*” phải đi đôi với chữ “*cần*”, cụ thể, “*Có KIỆM mới LIÊM được. Vì xa xỉ mà sinh tham lam*” (hay “*CẦN, KIỆM, LIÊM, là gốc rễ của CHÍNH. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có cành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn*”). Mặt khác, “*cần, kiệm, liêm, chính*” nhất định sẽ đi đến chí công vô tư và ngược lại.

*Yêu thương, quý trọng con người* cũng là một phẩm chất quan trọng trong đạo đức cách mạng và luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý, bởi đây là đức tính nền tảng để hình thành, nung nấu ý chí quyết tâm làm cách mạng nhằm giải phóng dân tộc, giai cấp, giải phóng con người. Người xác định rõ, làm việc “*chính*” là người “*thiện*”, làm việc “*tà*” là người “*ác*”, đó là hai hạng người và loại việc cơ bản trong cuộc sống; những người bị áp bức, bóc lột, sẵn sàng làm điều thiện thì dù màu da, tiếng nói, chủng tộc, tôn giáo khác nhau thì vẫn có thể thực hành chữ “*bác ái*”, coi nhau như anh em một nhà trong một “*thế giới đại đồng*”. Người khuyên mọi người lấy thẳng thắn, chân thành để đối xử, lấy tin yêu, giúp đỡ để cảm hóa lẫn nhau; trân trọng, phát huy yếu tố tích cực trong mỗi người để hạn chế, đẩy lùi yếu tố tiêu cực, giúp tất cả cá nhân đều tiến bộ, trưởng thành, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng chung của Đảng và Nhân dân, bởi “*Đạo đức cách mạng là hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng*”.

Đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh “*Đạo đức cách mạng là tuyệt đối trung thành với Đảng, với Nhân dân*”, điều này có nghĩa “*vô luận trong hoàn cảnh nào, cũng phải quyết tâm đấu tranh, chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu*”, phải biết “*đặt lợi ích của Đảng lên trên hết*”. Theo Người, để xây dựng Đảng về đạo đức, trước hết phải quét sạch chủ nghĩa cá nhân, bởi chủ nghĩa cá nhân “*như cỏ dại, sinh sôi, nảy nở rất dễ*” và “*là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách*

*mạng phải tiêu diệt nó*". Mục tiêu của việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng trong cán bộ, đảng viên là nhằm xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, tức là dần quét sạch chủ nghĩa cá nhân.

*Về đạo đức cách mạng của tổ chức đảng.*

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để có một đảng chân chính, vững mạnh, cần xác định rõ mục đích tối thượng của Đảng chính là phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, vì lợi ích của Nhân dân mà chiến đấu và Đảng không có lợi ích riêng nào hết. Đây cũng là lý tưởng đạo đức cao đẹp của Đảng, của toàn thể cán bộ, đảng viên. Cùng với đó, Người chỉ rõ, đạo đức chính là ở chỗ làm cho lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê-nin thấm sâu vào tư tưởng và hành động của từng cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng, *"Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam"*, có ý chí, khát vọng, quyết tâm đêm ngày đều *"nghĩ đến sự nghiệp cách mạng và cứu độ nhân loại"*. Theo đó, trong đời hoạt động cách mạng, Người luôn chú trọng củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng; khuyến khích đội ngũ cán bộ, đảng viên phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lê-nin, nhất là trong những điều kiện, hoàn cảnh mà nhiều cán bộ, đảng viên có trình độ lý luận chính trị rất thấp. Người khẳng định, *"có thể tránh được biết bao bết tắc, sai lầm và biết bao thất bại đau đớn, nếu chúng ta có thể cung cấp cho các đồng chí ấy những kiến thức tối cần thiết về lý luận soi đường, tạo điều kiện dễ dàng cho các đồng chí ấy tiến hành công tác"* và thường xuyên căn dặn đội ngũ cán bộ, đảng viên phải tích cực vận dụng và

phát triển lý luận Mác - Lê-nin một cách sáng tạo, luôn bổ sung, làm giàu lý luận bằng những kiến thức thực tiễn mới, tránh giáo điều, kinh viện.

Xuất phát từ tình hình thực tế trong Đảng cũng như bối cảnh lịch sử đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh phân tích: *"Đảng ta không phải từ trên trời sa xuống. Nó ở trong xã hội mà ra"*; Người lý giải: *"Đảng ta là một Đảng rất to lớn, bao gồm đủ các tầng lớp trong xã hội. Vì vậy, có nhiều tính cách rất trung thành, rất kiên quyết, rất vĩ đại. Song cũng không tránh khỏi những tập tục, những tính nết, những khuyết điểm của xã hội bên ngoài, nó lây, ngấm vào trong Đảng"*. Theo đó, Người cảnh báo: *"Có những người trong lúc tranh đấu thì hăng hái, trung thành, không sợ nguy hiểm, không sợ cực khổ, không sợ quân địch, nghĩa là có công với cách mạng. Song đến khi có ít nhiều quyền hạn trong tay thì đâm ra kiêu ngạo, xa xỉ, phạm vào tham ô, lãng phí, quan liêu, không tự giác, mà biến thành người có tội với cách mạng"*. Từ rất sớm, Người đã chỉ ra những nguy cơ suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những người có chức vị cao: *"Trước nhất là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp "dĩ công vi tư"*". Do đó, nếu không giữ được đạo đức cách mạng thì đội ngũ cán bộ, đảng viên sẽ dễ bị tha hóa, tự đánh mất mình, sa vào suy thoái, ảnh hưởng trực tiếp đến uy tín của Đảng, làm suy giảm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

Cùng với đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *"Để làm cho tất cả cán bộ,*

*đảng viên xứng đáng là những chiến sỹ cách mạng, Đảng ta phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên... Phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và kỷ luật".* Khẳng định vai trò tiên quyết của việc nêu gương, Người cho rằng lãnh đạo, người đứng đầu phải thật sự gương mẫu, làm gương: *"Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới"*.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay

*Thứ nhất*, kiên quyết thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong nhiệm vụ xây dựng nền đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Mặt khác, phải làm cho yếu tố đạo đức thấm thâu vào trong đường lối, định hướng chính trị của Đảng; Đảng phải luôn giữ vững mục tiêu cách mạng trong đường lối chính trị của mình, chiến đấu vì lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và dân tộc. Theo đó, đường lối chính trị đúng đắn phải được xuất phát, đúc kết từ thực tiễn mà ra và hàm chứa trong đó cả những giá trị phổ quát, ưu việt của nhân loại. Muốn vậy, trước hết phải tuân thủ và thực hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức và

sinh hoạt của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ - nguyên tắc tổ chức cơ bản trong xây dựng một Đảng của đạo đức và văn minh.

*Thứ hai*, nền đạo đức cách mạng phải được hòa quyện bền chặt trong mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân. Theo đó, một Đảng chân chính, đạo đức và có đủ tư cách để lãnh đạo, dẫn dắt Nhân dân thì tiêu chí hàng đầu là thường xuyên chăm lo, củng cố quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân. Để làm được điều này, cần nỗ lực huy động, phát huy vai trò và *"nuôi dưỡng"* sức mạnh vĩ đại của các tầng lớp Nhân dân. Trong mọi trường hợp, hoàn cảnh, cán bộ, đảng viên phải luôn trần trở, suy nghĩ, suy xét thấu đáo, luôn đặt lợi ích của Nhân dân lên trên, lên trước.

*Thứ ba*, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng; luôn kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, có niềm tin vào cương lĩnh, đường lối, nghị quyết của Đảng; tránh hiện tượng phai nhạt lý tưởng cách mạng, sa sút ý chí chiến đấu, thấy sai không phê phán, thấy đúng không bảo vệ, thậm chí còn cổ xúy, phụ họa cho quan điểm và việc làm sai trái, lệch lạc với chủ trương, đường lối của Đảng; đặc biệt, cần nghiêm túc, tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng gắn với đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, kinh nghiệm hay. Bên cạnh đó, không ngừng đấu tranh với những biểu hiện vi phạm đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, những biểu hiện tham nhũng, lãng phí, quan liêu, không trung với nước, không hiếu với dân, không thực hiện cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư,...; sống

cơ hội, bè phái, vụ lợi, hám danh, vô cảm, chỉ thích xa hoa, hưởng lạc, không gương mẫu nêu gương,...

*Thứ tư*, kiên trì bồi dưỡng đạo đức cách mạng với lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, xây dựng chuẩn mực đạo đức cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ, hướng tới Nhân dân và vì Nhân dân trên tinh thần *“việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”*. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt thực hiện hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18-5-2021, của Bộ Chính trị, *“Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, từ đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, cán bộ, đảng viên về sự cần thiết và yêu cầu nâng cao chất lượng, sinh hoạt Đảng; đồng thời, quan tâm công tác kiểm tra, giám sát trong chấp hành Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết,... của Đảng. Mặt khác, bên cạnh việc giáo dục, rèn luyện, cần có cơ chế đủ mạnh, kịp thời để xử lý kỷ luật, thậm chí có thể đưa ra khỏi Đảng những người có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng, trong đó cần bám sát tinh thần Kết luận số 21-KL/TW, ngày

25-10-2021, của Ban Chấp hành Trung ương, *“Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*”.

*Thứ năm*, mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tự rèn luyện, gương mẫu trong sinh hoạt và công tác, luôn có ý thức không ngừng nâng cao bản lĩnh, trí tuệ, dám nghĩ, dám làm, dám nói, chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; kiên quyết khắc phục những biểu hiện suy thoái đạo đức, tiêu cực trong xã hội; thực hiện nghiêm túc Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25-10-2021, của Ban Chấp hành Trung ương, *“Về những điều đảng viên không được làm”*. Mặt khác, cần tuyển chọn, chọn lọc kỹ càng khi phân công, bổ nhiệm cán bộ, công chức, bảo đảm phẩm chất đạo đức của cán bộ, công chức từ cấp thấp đến cấp cao. Ở góc độ lớn hơn, cần nghiên cứu, bổ sung, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong các chương trình, môn học ở hệ thống giáo dục phổ thông, đại học, nhằm thiết lập nền tảng đạo đức vững chắc cho thế hệ trẻ, những người chủ tương lai của đất nước./.